

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 168/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L - sinh năm 1980.
Địa chỉ: Phố N, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh P - sinh năm 1955.
Địa chỉ: Phố N, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị L - sinh năm 1980.
Địa chỉ: Phố N, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Nguyễn Mạnh P - sinh năm 1955.
Địa chỉ: Phố N, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị L và anh P có 02 con chung là Nguyễn Khánh L, sinh ngày 11/01/2000 và Nguyễn Phi L2, sinh ngày 24/7/2004. Ly hôn anh chị thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Phi L2 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cháu Nguyễn Khánh L đã thành niên ở với ai do cháu quyết định, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh P có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị L và anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Chị L và anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị L và anh P thỏa thuận, chị L nộp 75.000 đồng phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001637 ngày 19/01/2022, chị L được nhận lại số tiền 225.000 đồng.

Anh P phải nộp số tiền tạm ứng án phí 75.000 đồng nhưng anh P là người cao tuổi nên căn cứ vào khoản 2 điều 12 NQ326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH anh P được miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Dương sự;
- VKSND tp. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS tp. Thanh Hóa;
- UBND Ph Q ;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Thị Nguyệt